

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22817701] - Đồ án điều khiển tự
động (CCQ2215A)
CBGD: Nguyễn Lê Nhật Tuyên (280036)

Số SV có mặt: 19...
Số bài thi: 19...
Số tờ giấy thi: 19...

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)
Nguyễn Lê Nhật Tuyên Nguyễn Lê Nhật Tuyên Nguyễn Lê Nhật Tuyên Nguyễn Lê Nhật Tuyên

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2121150012	Bùi Long	Bạch	16/11/2003	CCQ2115A		<i>(Signature)</i>	8.0	6.8	7.3
2	2122150028	Lê Tấn	Bằng	29/09/2004	CCQ2215A		<i>(Signature)</i>	8.3	8.3	8.3
3	2122150013	Nguyễn Quốc	Bảo	29/05/2004	CCQ2215A		<i>(Signature)</i>	8.3	8.2	8.2
4	2122150040	Huỳnh Duy	Bình	08/10/2004	CCQ2215A		<i>(Signature)</i>	8.7	8.5	8.6
5	2122150034	Nguyễn Xuân	Giáp	16/12/2004	CCQ2215A		<i>(Signature)</i>	8.3	8.4	8.4
6	2122150021	Hoàng Văn	Huân	06/06/2004	CCQ2215A		<i>(Signature)</i>	8.5	8.3	8.4
7	2122150018	Đinh Văn	Huy	27/02/2004	CCQ2215A		<i>(Signature)</i>	8.3	8.2	8.2
8	2122150043	Già Tấn	Huyền	17/06/2004	CCQ2215A		<i>(Signature)</i>	9.5	9.3	9.4
9	2122150083	Lê Đức	Lộc	23/11/2004	CCQ2215D					
10	2122150004	Phan Văn	Lý	26/06/2004	CCQ2215A		<i>(Signature)</i>	8.0	8.0	8.0
11	2122150093	Nguyễn Văn	Murp	27/08/2004	CCQ2215D					
12	2122150072	Trần Trung	Nguyễn	20/07/2004	CCQ2215D					
13	2122150037	Đỗ Thế	Quân	01/01/2004	CCQ2215B		<i>(Signature)</i>	7.5	7.0	7.2
14	2122150017	Trần Khánh	Quốc	27/10/2004	CCQ2215B		<i>(Signature)</i>	8.0	8.1	8.1
15	2122150038	Nguyễn Trí	Tài	07/02/2004	CCQ2215B		<i>(Signature)</i>	7.5	7.3	7.4
16	2122150059	Nguyễn Tấn	Thành	16/05/2004	CCQ2215D					
17	2122150035	Huỳnh Văn	Thịnh	28/09/2003	CCQ2215B		<i>(Signature)</i>	8.0	6.8	7.3
18	2122150073	Vũ Trọng	Thuận	28/08/2004	CCQ2215D		<i>(Signature)</i>	8.5	8.5	8.5
19	2122150019	Nguyễn Minh	Trí	01/11/2003	CCQ2215B		<i>(Signature)</i>	7.5	6.8	7.1
20	2122150042	Đặng Công	Trình	26/04/2004	CCQ2215B		<i>(Signature)</i>	8.5	8.5	8.5
21	2122150014	Nguyễn Văn	Truyền	25/10/2004	CCQ2215B		<i>(Signature)</i>	7.5	7.5	7.5
22	2122150096	Tô Tuấn	Việt	14/10/2004	CCQ2215B		<i>(Signature)</i>	8.5	8.3	8.4
23	2122150010	Trần Như Tuấn	Vũ	19/10/2003	CCQ2215B		<i>(Signature)</i>	8.5	8.2	8.3

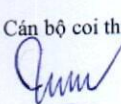
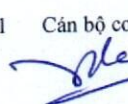
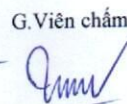
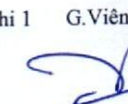
DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

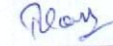
Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22817702] - Đồ án điều khiển tự
động (CCQ2215C)
CBGD: Nguyễn Lê Nhật Tuyên (280036)

Số SV có mặt: 10..
Số bài thi: 10..
Số tờ giấy thi: 10..


Nguyễn Lê
Nhật Tuyên

Nguyễn Việt Khoa

Nguyễn Lê
Nhật Tuyên

Nguyễn Việt Khoa

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2122150090	Nguyễn Văn	Chương	17/04/2004	CCQ2215C			9.0	8.9	8.9
2	2122150068	Ngô Thanh	Diệu	14/08/2004	CCQ2215C			8.5	7.6	8.0
3	2122150077	Nguyễn Duy	Đông	15/07/2004	CCQ2215C					
4	2122150036	Nguyễn Khắc Nam	Hoàng	21/03/2004	CCQ2215A					
5	2122150061	Phạm Văn	Hùng	25/08/2004	CCQ2215C					
6	2122150060	Nguyễn Quang	Huy	07/10/2004	CCQ2215C					
7	2122150045	Nguyễn Tấn	Huy	24/01/2004	CCQ2215C			8.5	8.2	8.3
8	2122150074	Trần Quang	Huy	27/08/2004	CCQ2215C			8.5	7.8	8.1
9	2122150044	La Ngọc	Lễ	29/08/2004	CCQ2215C					
10	2122150067	Nguyễn Đức	Lộc	23/10/2004	CCQ2215D			8.5	8.1	8.3
11	2122150089	Trương Công	Lý	28/09/2004	CCQ2215D			8.5	8.0	8.2
12	2122150064	Phan Chí	Thiện	21/11/2004	CCQ2215D			8.5	8.3	8.4
13	2122150055	Huỳnh	Thuận	18/09/2004	CCQ2215D					
14	2122150092	Châu Thanh	Trọng	22/08/2004	CCQ2215D			9.0	8.7	8.8
15	2122150051	Hồ Đức	Trọng	02/07/2004	CCQ2215D			8.5	8.0	8.2
16	2122150056	Phan Văn	Vi	06/11/2004	CCQ2215D			8.0	7.7	7.8